

Panfor SR

Metformin Hydrochloride 500mg & 1000mg

Viên nén phóng thích chậm Metformin hydrochloride

Thành phần: mỗi viên nén phóng thích chậm chứa
Panfor SR 500

Metformin hydrochloride (BP).....500 mg

Panfor SR 1000

Metformin hydrochloride (BP).....1000 mg

Chỉ định:

Panfor SR được chỉ định điều trị bệnh đái tháo đường không phụ thuộc insulin (týp II) đơn trị liệu khi không thể điều trị tăng glucose huyết bằng chế độ ăn đơn thuần.

Có thể dùng metformin đồng thời với các thuốc sulfonylurea khác khi chế độ ăn và khi dùng metformin hoặc sulfonylurea đơn thuần không có hiệu quả kiểm soát glucose huyết một cách đầy đủ.

Liều dùng và cách sử dụng:

Liều dùng của Panfor SR nên được xác định cho từng bệnh nhân, tùy thuộc vào mức độ dung nạp và tác dụng của thuốc trên từng bệnh nhân. Không nên vượt quá liều khuyến cáo tối đa 2000mg/ngày.

Nên khởi đầu với liều thấp rồi sau đó nâng lên từ từ nhằm giảm tác dụng phụ trên đường tiêu hóa và xác định liều tối thiểu cần thiết để kiểm soát hữu hiệu lượng đường trong máu cho từng bệnh nhân.

Khi mới bắt đầu điều trị và trong quá trình xác định liều thích hợp nên xét nghiệm đường huyết lúc đói nhằm đánh giá mức độ đáp ứng điều trị và xác định liều tác dụng hữu hiệu tối thiểu cho bệnh nhân. Sau đó nên xét nghiệm hemoglobin glycosylate định kỳ mỗi 3 tháng. Mục đích của việc điều trị là làm giảm đường huyết lúc đói đồng thời giảm giá trị hemoglobin glycosylate về mức bình thường hoặc gần bình thường khi sử dụng liều hữu hiệu tối thiểu. Có thể điều trị ngăn hạn với thuốc trong giai đoạn kiểm soát đường huyết kém ở những bệnh nhân thường xuyên kiểm soát tốt đường huyết bằng chế độ ăn kiêng.

Liều khởi đầu thông thường Panfor SR là 500mg/lần/ngày trong bữa ăn tối. Mức độ tăng liều chỉ nên ở trong khoảng thêm 500mg mỗi tuần và tối đa lên đến 2000mg/lần/ngày. Nếu không đạt được mức kiểm soát đường huyết với liều 2000mg/lần/ngày nên thử với liều 1000mg x 2 lần/ngày.

Nuốt nguyên viên thuốc, không được nhai.

Nên uống thuốc sau khi ăn.

Chống chỉ định:

Bệnh nhân suy gan hay suy thận, nghiện rượu, tiểu đường không lệ thuộc insulin biến chứng nhiễm ceto và acid nặng, tiểu đường hôn mê và tiền hôn mê, bệnh nhân sau phẫu thuật, sau chấn thương nặng hay trong thời gian bị nhiễm trùng, bệnh tắc nghẽn phổi mãn tính, bệnh mạch vành, suy tim, bệnh mạch ngoại biên, phụ nữ có thai, giảm gluco huyết, mẫn cảm với Metformin hoặc các thành phần của thuốc.

Cảnh báo:

Nhiễm acid lactic rất hiếm khi xảy ra, tuy nhiên những biến chứng chuyển hóa nghiêm trọng có thể xảy ra do tích tụ Metformin. Tỷ lệ gặp phải tình trạng nhiễm acid lactic máu khi điều trị với Metformin là 0,1 trường hợp trên 1000 bệnh nhân hàng năm, nguy cơ tử vong thì thấp hơn nhiều.

Thận trọng:

Nên điều chỉnh liều dựa vào nồng độ glucose huyết trong vài tháng đầu điều trị.

Phụ nữ cho con bú: Chưa có các nghiên cứu trên đối tượng này,

tuy nhiên nên sử dụng thận trọng. Cần quyết định ngưng cho con bú hoặc ngưng sử dụng thuốc tùy thuộc vào mức độ quan trọng của thuốc đối với người mẹ.

Sử dụng cho trẻ em: Mức độ an toàn và hiệu quả của thuốc trên trẻ em chưa được nghiên cứu.

Người già: Lớn tuổi thường đi kèm với giảm chức năng thận, nên thận trọng khi xác định liều và thường xuyên xét nghiệm chức năng thận.

Tác dụng phụ:

Rối loạn tiêu hóa: buồn nôn, tiêu chảy, đau dạ dày, táo bón, nôn, miệng có vị kim loại.

Tác động trên da: đỏ da, ngứa, mề đay, phát ban.

Các tác dụng khác: nhức đầu, chóng mặt, giảm hấp thu Vitamin B12 và acid folic trong đường tiêu hóa khi dùng điều trị kéo dài.

Ngoài ra, Panfor SR có thể gây ra nhiễm acid lactic

Thông báo ngay cho bác sĩ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc

Tương tác thuốc:

Có thể xảy ra tương tác với các phenprocoumon, các tác nhân gây tăng đường huyết (Thiazide, corticosteroid), rượu, furosemide, nifedipine và các thuốc cation (amiloride, digoxin, morphine, procainamide, quinidine, quinine, ranitidine, triamteren, trimethoprim, cimetidine và vancomycin). Acarbose và các chất gồm có thể làm giảm hấp thu Metformin hydrochloride.

Sản xuất dưới sự nhượng quyền của:

MEGA LIFESCIENCES (AUSTRALIA) PTY., LTD.

(ACN 076 713 392), Victoria 3175, Australia

Bởi: **INVENTIA HEALTHCARE PVT., LTD**

F1-F1/1, Additional Ambernath, M.I.D.C.,
Ambernath (East)-421 506, Dist. Thane India.

Mọi thông tin chi tiết xin vui lòng liên hệ:

VPDD: Mega Lifesciences Public Company Limited

Văn phòng chính:

Toà nhà E-Town, lầu 6, 364 Cộng Hoà, P.13,
Q. Tân Bình, TP. HCM

Tel: (84-8) 38123166/ Fax: (84-8) 38123168

Văn phòng chi nhánh:

Toà nhà Harec, lầu 7, số 4A Láng Hạ,

Q. Ba Đình, Hà Nội

Tel: (84-8) 37725077/ Fax: (84-4) 37725078

